

cầu liên tục, bộ khí tài LPP cũ này đã chịu quá tải nhất là ở mố cầu. Anh đã sử dụng hết số khí tài dự bị kê cả số lượng từ căn cứ đưa vào, và đã cho đi tìm kiếm sắt cũ vương vãi ở các bến phà, để xử lý ứng dụng lằng cồng tạm thời. Một số khoang thuyền đã đứt quá 1/3. Tưởng ngày một ngày hai số lượng xe qua cầu vẫn đi, anh sẽ cho cắt cầu để sửa chữa lại tạm chạy phà thay thế. Nhưng rồi một tuần, hai tuần... trôi qua, người xe tấp nập không lúc nào ngừng. Niềm vui phấn khởi trước khi thể điệp điệp trùng trùng của quân ta bao nhiêu thì nỗi lo lắng về bảo đảm kỹ thuật trong lòng Hanh lại tăng lên bấy nhiêu.

Hanh đang bản khoản nhìn nhịp cầu và lấy tay làm hiệu cho xe qua cầu giảm tốc độ lại. Bỗng từ trạm ba ri-e đầu cầu có tiếng reo lên:

- Quân ta đây rồi! « 19-5 » phải không?

- A, hoan hô! Khí tài bổ sung đến rồi!

Hanh ngừng đầu lên, mấy chiến sĩ quen thuộc đang tách ra khỏi dòng xe, đậu lại ở bên đường ngay trạm gác. Rồi ở xe đầu, một lái nhảy xuống khỏi buồng lái. Hanh chạy xô về phía xe đỗ và gọi to:

- Ôi Sự! - Kiền Hữu Sự!

Sự nhận ra Hanh, cũng chạy lao về phía anh:

- Báo cáo tiểu đoàn trưởng, đoàn xe khí tài tăng cường đã đến, cả gạo mới tăng gia, muối, rau, đường, chè, thuốc... nói chung là lương thực, thực phẩm nữa ạ!

Hanh ôm chầm lấy Sự ngạc nhiên:

- Ôi, làm sao mà các cậu đi nhanh thế được?

— Báo cáo thủ trưởng, thế mới gọi là tấn công thần tốc chứ ạ, lính lái xe đơn vị « 19-5 » cơ mà !

— Hay lắm các cậu đến rất đúng lúc. Thôi hãy tạm nghỉ tí đã nào...

Doãn Hanh kéo Sự về trạm gác. Các chiến sĩ công binh thường trực cầu và lái xe quây quần lấy nhau chào hỏi ríu rít.

Đây là chuyến thứ hai, chuẩn úy lái xe Kiều Hữu Sự chỉ huy đoàn xe bổ sung khí tài và lương thực, thực phẩm từ căn cứ của tiểu đoàn, đuổi theo đơn vị hàng ngàn cây số.

Tiểu đoàn trưởng Hanh không sao khỏi ngạc nhiên, chỉ trước đây ít phút, anh không hy vọng trông chờ gì sự chi viện ở ngoài ấy có thể vào kịp và nhanh đến thế, vì lẽ với số lượng người anh cho ở lại hậu cứ rất ít ỏi, chỉ canh gác doanh trại, chăm bón rau màu cũng đủ mệt, làm sao còn sửa chữa khôi phục được số khí tài ở nhà, rồi không ngờ lại còn đợt hai tiếp theo, lại cả lương thực, thực phẩm tiếp sức cho đơn vị một cách kịp thời và mau chóng nữa.

Đến khi nghe Kiều Hữu Sự kể, anh mới biết rõ ngọn ngành...

Sau khi trao cờ truyền thống của tiểu đoàn, cho tiểu đoàn trưởng Ngọ Doãn Hanh và chính trị viên mới Nguyễn Hữu Vược trong buổi lễ xuất quân và tiễn đơn vị lên đường, chính trị viên Trần Huy Tiệm

quay về doanh trại, bỗng thấy lòng mình băng khuâng. Đã hàng tháng nay anh đề nghị lên trên và chờ đợi, một chuyến đi dài, đi xa, cuối cùng trong đời bộ đội của mình. Nhưng anh được lệnh ở lại, cấp trên quan tâm cho anh được nghỉ hưu, theo chính sách của Đảng đối với cán bộ lâu năm, già yếu, công việc bàn giao lại cho chính trị viên phó Nguyễn Hữu Vượng lên thay thế dần đơn vị lên đường.

Anh cũng biết rằng tuy sức khỏe của anh chưa phải là quá kém so với nhiều chàng trai trẻ, nhưng tuổi ngoài 50 của anh, không dễ gì bền bỉ nổi trong những đợt hành quân khẩn cấp và chiến đấu liên tục dài ngày. Một niềm vui lóe lên, ngày mai anh sẽ trở về quê hương, sum họp gia đình. Sau gần 30 năm chiến đấu, anh sẽ được hưởng các chế độ chính sách mà Đảng đã ưu đãi cho cán bộ về hưu, anh sẽ trông nom nuôi dạy con cháu, « vui thú điền viên » với tuổi già..

Nhưng nỗi day dứt trong lòng anh lại bùng lên. Tuy đã đến tuổi và đủ tiêu chuẩn nghỉ, nhưng mình đã thật sự cần thiết phải nghỉ ngơi chưa? Nhất là trong lúc này, cả nước đang rầm rập khí thế tiến công thần tốc để giành toàn thắng, ước gì mình còn trẻ, còn khỏe để trực tiếp cầm súng, đi theo đơn vị để góp phần vào thắng lợi cuối cùng này.

Anh rất tin tưởng vào lớp cán bộ mới thay thế, trẻ khỏe, hăng hái, trong tình hình mới họ có đủ sức chỉ huy lãnh đạo đơn vị lập công to lớn hơn lớp của anh, giữ vững và phát huy truyền thống của tiền đoàn ngày càng vẻ vang hơn. Nhưng riêng anh, vẫn cảm thấy một sự thiệt thòi hay một tội lỗi đối với lương tâm người đảng viên, như về nghỉ trong lúc

chiến dịch Hồ Chí Minh đang diễn ra quyết liệt và đối với tiểu đoàn mang tên ngày sinh của Bác...

Sau phút giây mệt mỏi, Trần Huy Tiệm lại vùng lên. Anh đi kiểm tra doanh trại. Anh sẽ ở lại đây, tình nguyện làm một chiến sĩ hậu cần của đơn vị, có biết bao công việc đang cần đến anh. Anh hình dung thấy những khó khăn đơn vị sẽ gặp và những việc tồn tại ở nơi thu dọn bảo quản trang bị, tổ chức lực lượng chi viện tiếp theo, sửa chữa khí tài xe máy bổ sung cho tiền phương, và nhất là tiếp tục xây dựng tượng đài Bác Hồ và nhà truyền thống, theo nghị quyết của đảng ủy tiểu đoàn từ hồi đầu năm. Đơn vị đang tiến hành, định hoàn thành vào ngày 19-5, nhưng đơn vị đã lên đường chiến đấu, mọi việc đành bỏ dở. Đó cũng là ước mơ của anh, của nhiều cán bộ chiến sĩ cũ khác chưa thực hiện được. Nhất là trong giai đoạn lịch sử đơn vị đang đi chiến đấu, và của riêng anh, trước khi rời đơn vị về hưu, càng có nhiều ý nghĩa.

Trần Huy Tiệm có vinh dự được ba lần đón Bác Hồ. Lần thứ nhất anh là đại biểu của đơn vị đi đón Bác về thăm thị xã Ninh Giang nơi đơn vị đóng quân. Anh nhớ mãi lời Bác dạy, về truyền lại cho đơn vị. Lần thứ hai anh lại là đại biểu đi đón Bác ở bến sông Hồng. Bác về thăm binh chủng công binh, Bác có dặn rằng: « Đơn vị nào lập được nhiều thành tích, Bác sẽ về thăm ». Lần ấy đơn vị anh đã có ước mơ phấn đấu làm sao sẽ được đón Bác đến thăm đơn vị. Cả đơn vị cũng đều ước mơ như anh cán bộ chiến sĩ đều ra sức học tập rèn luyện và chiến đấu tốt. Một năm sau ước mơ của anh và của đơn vị đã trở thành hiện thực, Bác đã về thăm nhíp cầu chiến

thắng của tiểu đoàn. Rồi ba năm sau, đơn vị lại được Bác tặng lẵng hoa Những tình cảm của đơn vị, của anh với Bác đã trở thành nguyện vọng xây dựng tượng đài kỷ niệm Bác của toàn đơn vị.

Một cuộc họp toàn cán bộ chiến sĩ được phân công ở lại hậu cứ để trông nom và quản lý cơ sở vật chất doanh trại và một phân đội nhỏ lái xe lính ở nhà làm nhiệm vụ thường trực chống lụt cho quân khu. Mỗi đại đội chưa đầy một tiểu đội, phần lớn bị ốm yếu không hành quân được và một số chờ giải quyết phục viên xuất ngũ theo chính sách.

Chính trị viên Trần Huy Tiệm đã nói hết lòng mình, về lòng tôn kính và biết ơn Bác Hồ vĩ đại, về tình thần yêu mến đơn vị, về nguyện vọng thiết tha của cán bộ, chiến sĩ trong tiểu đoàn, về cuộc tổng tiến công nổi dậy và chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Nỗi uất ức về bệnh tật, sự chán nản và bất mãn vì không được đi chiến đấu của một số cán bộ, chiến sĩ dần dần lắng xuống, và có cả sự do dự, chần chừ ngại đi tiếp của một vài người cũng dẹp sang một bên. Mọi người đều đứng vào vị trí chiến đấu của mình, tích cực chi viện cho đơn vị ở tiền tuyến bằng mọi khả năng, sức lực và cả tâm hồn mình. Nguyễn Văn Phúc, Trường Sinh, Nguyễn Bia và nhiều người khác, là những thương binh, bệnh binh, được giải quyết phục viên, cũng tình nguyện ở lại theo chính trị viên Trần Huy Tiệm, lao động xây dựng xong tượng Bác và nhà truyền thống mới về..

Chỉ ngày hôm sau, doanh trại lại vào nề nếp sinh hoạt bình thường như đơn vị vẫn ở nhà. Các chế độ

trực ban, tuân tra canh gác, giờ giấc ăn ngủ làm việc lại được duy trì chặt chẽ.

Việc đầu tiên là Trần Huy Tiệm tổ chức ngay việc tu sửa máy khí tài, theo kinh nghiệm của anh trong chiến đấu khản trương. Không phải lúc nào cấp trên cũng chi viện đầy đủ kịp thời cho đơn vị, nhất là trong tiến công thần tốc này. Và lại, với bộ cầu cũ của đơn vị, dù đi xa mấy, thì việc tự bổ sung khí tài vẫn là cần thiết.

Quả nhiên, chỉ mấy ngày sau, anh nhận được điện từ tiền tuyến gửi về cho bộ phận ở căn cứ phải bổ sung khí tài gấp. Và đoàn xe của Kiều Hữu Sự ngay đêm đó đã nổ máy lên đường.

Rồi chưa đầy một tháng sau, Sự lại quay về căn cứ cùng với một số anh em thương bệnh binh. Trong đó có chính trị viên phó tiểu đoàn Phạm Viết Môn, anh bị sốt rét nặng cần phải đi bệnh viện nhưng thấy không khí lao động sôi nổi ở nhà, không khác gì ở chiến trường, tuy bom đạn không có, không nguy hiểm bằng, nhưng lại có phần nặng nhọc vất vả hơn. Nhất là thấy chính trị viên Tiệm suốt ngày cặm cụi, lăn lộn, lúc thì khiêng vôi vữa, vác gạch đá ở công trường xây tượng đài, lúc lại quai búa sửa chữa khí tài, ở trạm sửa chữa, lúc trồng cây, lúc rào kho, hay ngụp mặt ở dưới đáy hồ mò từng cây tre, khúc gỗ để làm nhà truyền thống..

Môn thấy cảm động, thương người thủ trưởng già đã từng đu dắt anh từ một chiến sĩ trở thành cán bộ

của tiểu đoàn, ngày nay tuy đã được nghỉ nhưng vẫn ở lại làm việc, giúp đỡ chi viện kịp thời cho các anh ở chiến trường. Môn không đành lòng đi viện được, anh phải ở lại cùng chính trị viên Tiệm. Đó là việc của lớp các anh, của anh, anh phải gánh vác lấy việc, để cho chính trị viên Tiệm được nghỉ. Hễ cứ đứt cơ: sốt rét, Môn lại lao ra công trường, xúc đất, đánh vữa, vác dầm...

Không khí đơn vị làm Phạm Việt Môn khỏe lại.

HỌA SĨ TỪ MẤT TRẬN TRỞ VỀ

Được tin tiểu đoàn di chiến dấu gấp, họa sĩ điều khắc trở tuổi Nguyễn Thành Chương trở lại đơn vị cũ sớm hơn hai ngày. Anh đang bị sốt rét của những năm ở Trường Sơn và vết thương cũng tái phát lại nhưng anh không thể nằm yên để những cơn sốt rét và cái đau hành hạ mình. Chiều hôm qua, anh lao vào đám người xếp hàng mua vé ở bến xe Kim Liên cho thoát mồ hôi, cơn sốt bỗng tan đi. Sáng nay dậy sớm đi bộ ra bến xe. Tới phố Chi Nhè, anh lại đi bộ mấy cây số giữa trưa hè nắng gắt đến tiểu đoàn.

Điều lo lắng duy nhất của Chương làm sao cùng đơn vị hoàn thành tượng đài Bác Hồ kịp thời gian ngày 19-5 kỷ niệm 80 năm ngày sinh của Bác. Vốn là chiến sĩ cũ của tiểu đoàn được đi chiến trường trước đây từ trên 5 năm về trước, khi đi xa đơn vị, nhưng cái tên « tiểu đoàn 19-5 » mãi mãi là niềm tự hào đối với anh, với các đơn vị cầu phà mà còn là

niềm khâm phục, niềm tự hào của toàn binh chủng. Anh đã từng ước mơ được trở về làm chiến sĩ của đơn vị cũ có truyền thống vẻ vang này. Trong những năm ở chiến trường, anh vẫn theo dõi đơn vị cũ qua đài phát thanh, trên báo chí, và còn gặp gỡ nhiều cán bộ chiến sĩ kể về tiểu đoàn.

Những truyền thống cũ anh không bao giờ quên. Ấy thế mà cũng có nhiều người ở các đơn vị bạn khác lại không biết anh là người ở đơn vị này, nên họ kể với anh, khoe với anh về chính đơn vị mà anh đã sống với lòng hăm mộ chân thành. Nào là « đơn vị này trước là đơn vị ba nhất xuất sắc đấy ! » nào là : « đơn vị có sáng kiến quay cầu năng suất nhanh gấp 12 lần » mà họ đã học tập và áp dụng. Nào là đơn vị đã được Bác Hồ về thăm, Bác đã tặng cờ, tặng hoa. Nào là đơn vị đó đã làm cầu nổi tiếng, được nhiều đoàn khách quốc tế đến thăm. Đơn vị họ đã được thưởng ba Huân chương quân công, 18 Huân chương chiến công, lại cả một Huân chương lao động, 30 huy chương vàng và hàng trăm cờ thưởng khác... Trong huấn luyện họ cũng rất giỏi, luôn luôn giữ kỷ lục cầu phá toàn binh chủng, ngay cả bắn súng bộ binh họ cũng lập những kỷ lục toàn quân và phong trào văn hóa văn nghệ của họ đều nổi tiếng ở khắp nơi, « nhịp cầu in dấu chân người » của công binh 19-5 đã vươn dài vươn xa khắp các chiến trường, mọi miền Tổ quốc.

Mới cách đây vài tháng, sau khi rời bệnh viện, từ chiến trường Nguyễn Thành Chương được chuyển ngành thẳng về tuần báo Văn nghệ ở Hà Nội. Nhưng những chủ đề, những hình ảnh công binh, vẫn là sở trường trong các tranh tượng và minh họa của anh.

Khi được tin đơn vị xây dựng tượng đài Bác Hồ, anh đã không ngần ngại thu xếp công việc và trở về phối hợp cùng với những họa sĩ mới của đơn vị, mặc dù anh phải xin nghỉ không ăn lương, nhưng cũng không đặt một điều kiện gì với đơn vị cả. Đối với anh, đây là thời cơ để tỏ lòng tôn kính Bác Hồ vĩ đại, cũng là một dịp để góp sức mình vào xây dựng đơn vị truyền thống vẻ vang của binh chủng, và gần 10 năm phục vụ trong quân ngũ của anh. Cũng là một dịp để rèn luyện thêm tay nghề của anh được nâng cao hơn.

Khi đơn vị đã lên đường chiến đấu, trong chiến dịch lịch sử này, thì việc xây dựng tượng đài ở đây càng có ý nghĩa sâu sắc đối với anh, góp một sức nhỏ bé của mình cho đơn vị đi chiến đấu thắng lợi. Với ý nghĩ đó, Nguyễn Thành Chương đã lao vào công việc thực sự như một chiến sĩ vẽ của đơn vị, anh vừa làm vừa kèm cặp, bồi dưỡng họ. Suốt ngày ở hiện trường, trên giàn dáo cao với những khối đất nặng nề, lợ lem như những người thợ thồ vác đất, ăn dầu làm khoán.

Một cuộc chiến đấu vật lộn gay go quyết liệt, thực sự ở đây đối với Nguyễn Thành Chương, Đào Nhuận và các chiến sĩ đắp tượng. Có lúc tưởng chừng như chịu thất bại bó tay...

Sở là trước khi về đơn vị cũ, Nguyễn Thành Chương cũng tưởng ở đây chỉ xây dựng tượng đài nhỏ 2 - 3mét là cùng, nên anh cũng chỉ xin phép cơ quan nghỉ một tháng. Nhưng về đến nơi, chính trị viên Trần Huy Tiệm đã làm anh phát hoảng trước

bản thiết kế của tiểu đoàn trưởng Nguyễn Lương - tiểu đoàn trưởng cũ - mà tập thể đảng ủy và thủ trưởng đơn vị đã nhất trí thông qua.

Yêu cầu tượng cao 7m và đặt trên nóc nhà bảo tàng cao trên 15 mét. Theo thiết kế phác thảo, tượng phải bằng bê tông cốt thép nặng khoảng 10 tấn. Riêng về cỡ lớn của tượng, đối với anh đã là một khó khăn. Việc xây dựng tượng bằng bê tông và đưa tượng lên cao thì anh càng chưa thể tưởng tượng nổi.

Năm 1969 Nguyễn Thành Chương cũng đã cộng tác với một họa sĩ điêu khắc khác đắp thành công tượng đài chiến thắng ở triển lãm toàn quân ở Bạch Mai - Hà Nội. Đài cao 12 mét, nhưng tượng cũng chỉ mới có 2,5 mét. Anh đã thấy vất vả khó khăn. Lăn lộn liên tục gần 3 tháng trời, khi cắt bằng khai mạc triển lãm thì tượng đài cũng vừa mới xong, và ngay sau đó anh bị ngã phải đưa đi cấp cứu rồi nằm viện 4 tháng liền. Mà đạo đó còn có cả tập thể, nhiều họa sĩ, kỹ sư, cán bộ chiến sĩ của Bộ tư lệnh công binh với đầy đủ phương tiện hiện đại, xe máy, cần cẩu, trục tời... Còn ở đây, một đơn vị nhỏ mà yêu cầu như vậy, liệu có viên vông không? Và liệu anh có làm nổi không? Nguyễn Thành Chương suy nghĩ khá căng thẳng, có nên nhận làm với đơn vị không, nhờ không thành công thì sao? Danh dự «tiếng tăm» người họa sĩ của anh sẽ đi đến đâu? Rồi còn vật tư, tiền của, công sức của đơn vị bỏ ra nữa, nếu không thành công, ai là người chịu trách nhiệm? Anh phải có phần liên đới? Rồi còn nữa, liệu có bảo đảm được an toàn lao động trong quá trình xây dựng không, nhờ xảy ra thì sao? Anh

không muốn mình hy sinh vô ích hoặc bị thương một lần nữa. Bởi vậy Nguyễn Thành Chương vừa lo lắng, vừa lưỡng lự...

Chính trị viên Trần Huy Tiệm hiểu hết tâm trạng của Thành Chương, anh dẫn Chương đi xem doanh trại của tiểu đoàn, và giới thiệu cho anh biết đơn vị đã xây dựng toàn bộ khu vực doanh trại này như thế nào? Chương đi theo chính trị viên Trần Huy Tiệm đến thăm tất cả các đại đội 1, 2, 3, khu vực kho tàng, cơ quan tiểu đoàn bộ, mỗi khu vực cách nhau 2-3km. Ở mỗi nơi Chương cứ tưởng đó là doanh trại của một trung đoàn hay ít nhất là một tiểu đoàn, hoàn toàn được xây dựng bằng gạch ngói với quy mô lớn, bền vững. Chỉ riêng khu nhà xe của mỗi đại đội, cũng là một công trình làm anh chú ý. Những ngôi nhà xe hàng trăm gian, được thiết kế xây dựng theo kiểu cách mới, rất thanh thoát, mới trông cứ tưởng như một xí nghiệp chính quy. Mỗi căn nhà chỉ huy của các đại đội hay tiểu đoàn, đều mang dáng dấp của một công trình văn hóa, làm cho Thành Chương có cảm giác thích thú và muốn ở lại đây. Ngay ngôi nhà của một tiểu đội lái xe cơ quan, một tiểu đội thông tin, đã làm Chương cảm phục về kiểu kiến trúc gọn nhẹ và đặc biệt là sự quan tâm của thủ trưởng tiểu đoàn đối với các chiến sĩ. Khi đến xem hội trường, thì Chương càng không khỏi ngạc nhiên. Đó là một hội trường lớn, đồ sộ to bằng những hội trường lớn mà anh chỉ thấy ở những thị xã Nam Định, Hà Đông... Cũng hai tầng với những cây cột hội trường vút lên, và một sân khấu mang tầm cỡ quốc tế mà anh chưa từng thấy. Đang đứng trên gác hai của hội trường nói chuyện với chính trị viên Tiệm, Chương bỗng thấy cánh cửa hội trường

mở rộng và một chiếc xe vận tải kéo moóc tiền
hằng vào trong nhà, chạy một vòng rồi dừng lại, các
chiến sĩ nhảy xuống, họ bõe ván cầu và khí tài lên
xe để chuẩn bị đưa ra mặt trận. Chương có cảm giác
như đây là một công xưởng vậy. Nhưng cái đáng bẽ
ngoài của hội trường càng làm cho con mắt họa sĩ
của Nguyễn Thành Chương hài lòng, vì trông khá
thanh thoát và nhẹ nhàng, một kiến trúc rất mới,
những cây cột đua mỏng manh với màu vàng nhạt in
bóng xuống mặt hồ lung linh như những tấm lụa.

Sau khi được chính trị viên Tiệm dẫn đi xem và
kể chuyện, Nguyễn Thành Chương biết rằng, toàn bộ
công trình ở đây đều do đơn vị tự thiết kế và thi
công lấy. Và hơn nữa, toàn bộ khu doanh trại trị giá
hàng triệu đồng này cũng đều do đơn vị tự lực cánh
sinh xây dựng lấy, không phải xin trên một đồng
kinh phí nào cả.

Thật là một khả năng tiềm tàng, và một đơn vị có
kinh nghiệm kỹ thuật. Đến lúc này anh mới hiểu vì
sao người tiêu đoàn trưởng cũ ở đây thiết kế khu nhà
truyền thống và tượng đài đồ sộ như vậy — Với những
người đã xây được nhà hội trường và toàn bộ khu
doanh trại này, thì chắc hẳn họ cũng đủ sức xây dựng
nhà bảo tàng và tượng đài kỷ niệm.

Nguyễn Thành Chương đã xác định được lòng tin.
Anh cho rằng đây là thời cơ để góp công sức cùng
đơn vị, và cũng là thời cơ đưa anh lên một bước
trưởng thành mới trong nghệ thuật, nếu như anh bỏ
lỡ cơ hội này thì thật đáng tiếc và đáng ân hận
biết bao.

Chính trị viên Trần Huy Tiệm lại dẫn Chương đến công trường nhà bảo tàng đang xây ở bên kia bờ hồ; anh dẫn Chương lên tầng một, tầng hai, rồi tầng ba, gió thổi lồng lộng làm Chương phát run lên, anh phải bám vào giàn giáo mới bò lên được tầng bốn. Nhưng chính trị viên Tiệm đã đỡ tay dắt anh và lại có cả Đào Nhuậ, Phạm Văn Tiền là cán bộ kỹ thuật của đơn vị đứng giữ thang đưa anh lên tận nơi đặt bệ tượng. Ở đây đã dựng lên một cột sắt lớn làm trụ tượng khá vững vàng. Ở vị trí bệ tượng, Nguyễn Thành Chương đã quan sát được toàn bộ công trường. Ở đây một không khí lao động sôi nổi đang diễn ra rất khẩn trương. Với số người không đông khoảng chưa đầy một trung đội lao động mà cũng náo nhiệt rầm rộ như có hàng đại đội, tiểu đoàn. Đây đó tiếng hò tiếng hát vang lên, xen lẫn tiếng dòng rọc, pu li cáp chuyển vật liệu lên cao, tiếng xe, tiếng máy, chỗ này xây, chỗ kia trát, chỗ này đổ bê tông, chỗ kia máy hàn lóe lên... hòa thành một không khí náo nhiệt tung bừng. Nguyễn Thành Chương đã hòa vào không khí đó.

NHỮNG NGUỒN SỨC MẠNH

Nếu bên kia hồ là công trường xây dựng nhà bảo tàng nhộn nhịp, thì ở bên này, trong hội trường cũng là một công trường đắp tượng.

Đó là giai đoạn đắp tượng đất. Đã một tuần trôi qua, tượng đất có lúc đã hình thành, bỗng dung bị tụt, rơi xuống hàng mặng từng mét khối đất. Công sức lao động hàng tuần lễ của cả tổ đắp tượng bỗng nhiên thành vô ích, mà thời gian thì càng trôi thúc. Sự chán

nắn trong giầy lát lại lướt qua. Những tiếng xi xào gièm pha¹ làm nhức nhối. Những lúc đó chính trị viên Trần Huy Tiệm bao giờ cũng có mặt.

– Hồng, ta lại làm lại. « Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền... ». Bác đã chẳng dạy ta như vậy là gì? Nào ta lại tháo ra, Hề hề...

Nụ cười của anh thật hồn nhiên, thật độ lượng. Trần Huy Tiệm trực tiếp cuốc đất, tháo bướm, cùng Chương, Nhuận và cả tổ dựng lại khung, tăng cường chống, quấn thêm bướm, đóng thêm xương cốt, đắp lại tượng.

Lại hồng, lại tụt. Cả tổ lại xúm nhau nghiên cứu tìm nguyên nhân, bàn bạc kế hoạch như bàn một trận đánh, cứ như thế làm lại hồng, hồng lại làm, tổ của Chương như bảy người tí hon đắp tượng khổng lồ. Tượng ngày càng lớn dần lên, vững vàng chắc chắn.

Những chiến công dồn dập của tiểu đoàn từ tiền tuyến bay về không những chỉ động viên cổ vũ anh em trong đơn vị ở đây mà còn tăng thêm nguồn sức mạnh cho Nguyễn Thành Chương.

Ấy là chuyện kể của chính trị viên phó Phạm Viết Môn và cuộc hành quân khẩn cấp nhưng đầy khó khăn gian khổ của tiểu đoàn. Bộ cầu của đơn vị vốn đã cũ nát hư hỏng nhiều, lại phần lớn gồm lái xe mới đào tạo cấp tốc ra trường. Trên đường xe pan, phụ tùng thay thế không có, hành quân chưa đầy một tuần số xe hỏng thiếu phụ tùng đến 1/3, tình hình thật gay go. Không nỡ bỏ xe lại dọc đường, thì lấy khí tài đâu bắc cầu cho đủ. Thế là « cái khó ló cái khôn », cán bộ chiến sĩ bàn bạc nhau kiên quyết bảo đảm toàn bộ

người xe máy, khí tài đến bến an toàn. Anh em co kéo nhau, mỗi xe kéo một xe, cuối cùng phải chia ra ba đoạn để «tăng bo»: một đoàn do chính trị viên Nguyễn Hữu Vược phụ trách, một đoàn do tiểu đoàn trưởng Ngô Doãn Hanh, và một đoàn do tiểu đoàn phó Hoàng Anh Tự phụ trách. Đoàn trước đi được một chặng lại dừng lại, tháo phụ tùng đưa về lắp cho xe sau mới đi được, cứ như thế đơn vị co kéo, rất riu, bồng bềnh, đã đưa toàn bộ người xe tới đích an toàn 100% đúng thời gian quy định.

Ấy là chuyện kể về bên sông Nậm Mật. Đại đội 2 luôn bảo đảm cho xe qua cầu suốt ngày đêm hàng tháng trời. Lúc đầu còn có thời gian thay phiên nhau nghỉ, nhưng xe đi qua ngày càng nhiều, đội hình càng dày đặc, cầu bị hư hỏng không có thời gian sửa chữa, toàn đại đội phải thức liên tục để tát nước. Có đồng chí vừa tát nước vừa ngủ gật, rơi xuống sông mới tỉnh. Có đồng chí phải lặn xuống găm thuyến để nút lỗ rò, trong khi bom đạn nổ xung quanh. Có lúc hàng trong đội phải lội xuống khiêng cả một đoạn cầu bị gãy, để thay dầm khác trong khi xe vẫn rầm rập qua cầu.

Ấy là chuyện ở ngầm Xe, đại đội ba đứng thành hàng rào người suốt ngày đêm dẫn đường cho xe tăng vượt sông chiến đấu, nhiều chiến sĩ bị nước cuốn trôi, lại bơi vào bờ trở về vị trí chiến đấu của mình.

Ấy là tin về đại đội trưởng Lê Đức Tài dẫn đoàn xe vượt qua bom đạn khói lửa, mở đường băng qua bãi mìn để đưa bộ binh tiến vào Đà Nẵng và đang tiến về Sài Gòn, tiến đánh Nha Trang.

Chương còn được anh em kể lại. Để giảm giá thành và có đủ gạch kíp xây dựng, đơn vị đã có sáng kiến khai thác đá ong tại chỗ ngay trong doanh trại và còn nghiên cứu thí điểm xây nhà cao tầng bằng đá ong. Phải đi tìm thợ xây. Những toán thợ vùng Sơn Tây xây đá ong nổi tiếng, đến nơi đều từ chối không dám nhận với lý do chưa xây nhà cao tầng bằng đá ong bao giờ. Thế mà tiểu đội trưởng thợ lặn Nguyễn Xuân Hồng, lái xe Nguyễn Văn Phúc, hồi ở nhà mới học nghề thợ xây mà cũng dám mạnh dạn nhận chỉ huy, hướng dẫn anh em xây nhà bốn tầng bằng đá ong. Cùng với lập thể đơn vị, các anh đã thành công. Ngôi nhà đang sừng sững đứng đó, chỉ còn chờ tượng đài đưa lên cao.

Những hình ảnh lao động của Hồng, Phúc, Tiến và nhiều cán bộ chiến sĩ đã thu hút Chương và tổ đáp tượng. Một cuộc thi đua không tuyên bố giữa hai cánh thợ xây và thợ đáp tượng.

Cánh thợ của Chương thấp đèn nắng sớm để làm đêm, thì cánh thợ của Hồng làm thông lẫm liên tục 10 tiếng, 12 tiếng. Cánh thợ tượng không nghỉ trưa, cánh thợ xây càng không nghỉ chủ nhật.

Trong những ngày đó, nhiều đoàn khách gồm thủ trưởng và cơ quan quân khu, các văn nghệ sĩ, cả tư lệnh Vũ Yên, chính ủy Tô Ký cả họa sĩ Trần Văn Cần... tới thăm và đơn vị tiếp tục khẩn trương hơn.

Những tin chiến thắng dồn dập từ miền Nam bay về như thúc đẩy tiến độ thi công ở đây, để làm sao cho kịp với ngày vui toàn thắng.

Ở BẾN SÔNG NẬM PÉT

Chính trị viên tiểu đoàn Nguyễn Hữu Vượng luôn luôn nhận được tin tức ở căn cứ hậu phương, theo những xe khí tài và lương thực, thực phẩm tăng cường đến. Khi thì là thư của chính trị viên Trần Huy Tiệm gửi đến thăm hỏi, khen ngợi đơn vị, và nhắc nhở riêng anh những việc rất tỉ mỉ, như phải chú ý đến công tác phát triển đảng ở ngay mặt trận, chú ý bảo đảm chính sách thương binh liệt sĩ v.v. Khi thì là báo cáo của chính trị viên phó Môn, phần nài là « bảo cụ nghỉ, cụ không nghỉ, cứ quần quật suốt ngày đến ốm mất », ý nói về chính trị viên Tiệm ở nhà Có cả thư của chi đoàn địa phương gửi các chi đoàn đơn vị, có cả thư của các mẹ, các chị các em gửi cho tập thể hoặc cá nhân, chúc mừng thắng lợi. Nhưng phần khởi hơn cả và cũng ngạc nhiên hơn cả là tin anh em ở nhà đã quyết tâm tiếp tục xây tượng đài và nhà bảo tàng Anh em ở Hà Nội sẽ hoàn thành đúng thời gian quy định theo nghị quyết của đảng ủy tiểu đoàn ban đầu. Tin đó được truyền lan đến các bến sông, các đại đội của tiểu đoàn, chuyển đến cả phân đội lái xe của Nguyễn Văn Dân, do đại đội trưởng đại đội Lê Đức Tài chỉ huy đi tăng cường, đưa những đơn vị của quân đoàn 1 đang tiến vào Sài Gòn.

Các chiến sĩ công binh, lái xe đều phấn khởi vui mừng. Một chiến sĩ nào đó đã cảm hứng hô lên :

- Đoàn công binh « 19-5 », thành lập ngày 19-5 - mang tên ngày sinh của Bác !

Một chiến sĩ khác tiếp theo :

- Đi phục vụ chiến đấu trong chiến dịch mang tên Bác ! mà vẫn xây dựng tượng đài Bác, hoàn thành

đúng ngày 19-5, kỷ niệm 85 năm, ngày sinh Bác !
Nhiều tiếng cùng reo lên :

- A ! những ý nghĩa trùng hợp thật lý thú !

Rồi tiếng reo hò vang lên trên bên sông :

- Hoan hô hoan hô ! Hay lắm, hay tuyệt ! Nhất định chúng ta sẽ hoàn thành, sẽ chiến thắng ở cả tiền tuyến và hậu phương !

Họ tỏa ra xe, ra cầu. Xe của họ càng thêm nhanh
cầu của họ càng thêm vững.

KỸ SƯ TRÊN CÔNG TRƯỜNG

- Sài Gòn đã được giải phóng !

- Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng !

- Đại thắng mùa xuân ! Mùa xuân đại thắng !

Tin đó truyền lan khắp đất nước, truyền lan khắp năm châu bốn biển.

Ngay sau cuộc mít tinh « chào mừng đại thắng », một cuộc « thi đua thần tốc » của đơn vị « 19-5 » ở căn cứ hậu phương được phát động và cũng là giai đoạn gay go quyết liệt nhất. Giai đoạn dựng lấp tượng đài lên cao, sau khi đã dỡ bê tông cốt thép và bảo dưỡng đủ cường độ kỹ thuật xong.

Tối thứ bảy, trời mưa. Kỹ sư Nguyễn Lương, nguyên là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn « 19-5 », một mình đội mưa vượt 50 km đường rừng núi, qua đèo Ba Chòm, đèo Bèng Bong, từ công trường 75, mãi đến 10 giờ tối mới về đến đơn vị cũ. Ngày mai anh phải kiểm tra lại giàn dáo và các thiết bị lắp dựng tượng đài lên cao.

Khác với chính trị viên Trần Huy Tiệm, đối với anh đây không phải là công trình cuối cùng trong quân đội nhưng là công trình cuối cùng đối với đơn vị, mà đã gần 10 năm anh làm tiểu đoàn trưởng.

Anh với chính trị viên Trần Huy Tiệm đều không muốn để cho những người kế tiếp phải gánh vác những trách nhiệm nặng nề dở dang, nên anh và Trần Huy Tiệm đều đảm nhận trách nhiệm này đối với đơn vị, đối với cấp trên về công trình này. Riêng anh còn có trách nhiệm về bảo đảm toàn bộ kế hoạch và kỹ thuật nữa.

Anh được điều động về chỉ huy một công trường xây dựng một căn cứ quân sự của quân khu trước khi đơn vị đi chiến trường được ít ngày. Anh cho đó là một thiệt thòi, không được đi chiến đấu cùng đơn vị. Nhưng cấp trên đã thông, đây là công trường quan trọng đòi hỏi rất khẩn trương như ở chiến trường. Anh nhận trách nhiệm và lao ngay vào công việc. Anh cố gắng sắp xếp công tác thật hợp lý để có thời gian về lại đơn vị cũ, chỉ đạo xây dựng tượng đài và nhà bảo tàng cho xong. Bè bạn có người bảo anh:

- Thì cứ dừng lại, khi đơn vị đi chiến đấu về sẽ làm tiếp thì đã sao. Mà cậu đã đi khỏi đơn vị rồi thì trách nhiệm gì đến cậu nữa ?

Anh chỉ mỉm cười trả lời :

- Đơn vị càng đi vắng, mình càng phải hoàn thành nhanh chóng, càng đỡ cho các đồng chí sau này bớt khó khăn.

- Cứ thế anh đi đi về về giữa hai công trường, khi thì bằng xe ô tô to, khi thì ô tô nhỏ, khi thì đạp xe

đạp, thậm chí có lúc đi bộ. Có lần anh về chỉ một lúc, hội ý chớp nhoáng với chính trị viên Tiệm hoặc chính trị viên phó Môn về kế hoạch, tổ chức lao động, hoặc với Tiến về kỹ thuật, hoặc với Nhuận, Chương về mỹ thuật... rồi lại đi. Cũng có lần về một vài ngày, phần lớn là ngày nghỉ, ngày chủ nhật, khi thì do đặc tính toán, khi thì làm giàn dáo, vác sắt đắp tượng, đồ bê tông, làm phụ hàn...

Công trường 75 của anh vẫn tiến hành với tốc độ nhịp nhàng khẩn trương.

Tượng đài và nhà bảo tàng đơn vị đối với anh, không những là tất cả tình cảm gửi lại đơn vị, còn là trách nhiệm đối với ước mơ của những người đã ra đi và những người còn ở lại, kể cả những lớp người trước anh và sau anh ở tiểu đoàn này. Đó cũng là ước mơ của chính anh. Đó còn là một công trình nghiên cứu khoa học kỹ thuật của anh. Thiết kế tượng đài trên cao, sử dụng vật liệu đá ong vào những công trình kiến trúc nhiều tầng. Đó còn là một tình cảm thiêng liêng và cao quý đối với anh.

Cũng như chính trị viên Trần Huy Tiệm, Nguyễn Lương đã được vinh dự ba lần đón Bác, ở Việt Bắc, ở Khu 3, và ngay ở trên nhịp cầu in dấu chân người này.

Anh còn một vinh dự sâu sắc nữa. Cách đây 22 năm, anh đã được tặng thưởng huy hiệu Hồ Chủ tịch về một chiến công đánh Pháp ở Tây Bắc. Anh còn được vinh dự là đại biểu trong Đoàn đại biểu quân khu đi viếng thi hài Bác, khi Bác mới qua đời ngày 3-9-1969 — sau ngày anh vừa mới ở chiến trường ra.

Những hình ảnh kỷ niệm về Bác, những tình cảm đối với Bác và tất cả lòng tôn kính và biết ơn của anh đối với vị lãnh tụ vĩ đại, người anh hùng dân tộc, thể hiện vào công trình kiến trúc mỹ thuật này của anh. Tuy chưa phải là hoàn mỹ, nhưng đó là cả mồ hôi công sức của anh, cả tâm hồn nghị lực và kiến thức của anh, cả cuộc đời anh. Anh muốn cho những lớp người sau, của đơn vị này và thế hệ khác, mãi mãi đời đời được chiêm ngưỡng chân dung hình hài của Người, biết ơn Người và mãi mãi đứng đây, vẫy gọi con cháu giữ gìn non sông đất nước với lời kêu gọi « không gì có quý hơn độc lập tự do » bất hủ của Người. Niềm tâm sự đó của kỹ sư Nguyễn Lương không phải mỗi lúc đã nói hết được với mọi người, và cũng không phải mỗi lúc mọi người đã hiểu hết tấm lòng thầm kín của anh.

Anh đã ấp ủ những công trình kỷ niệm về Bác từ những ngày Bác về thăm đơn vị rồi từ những ngày ở miền rừng núi Tây Nguyên từ những vùng đồng bằng sông Vàm Cỏ, ở trận địa bến sông, hay trước giờ xuất kích xông vào đồn giặc, anh vẫn nghĩ đến công trình tượng đài kỷ niệm về Bác. Sau này khi có điều kiện anh đi xem khá nhiều công trình tượng Bác, ở các nơi trên miền Bắc do các nhà điêu khắc nổi tiếng xây dựng, từ nhà Bảo tàng Việt Bắc đến tượng Bác ở triền lăm Hà Nội, từ tượng Bác ở xã Hồng Thái - Hải Hưng đến đảo tượng Bác ở Cô Tô... Anh cũng đã được về thăm quê Bác vào một dịp trên đường đi chiến trường, thăm nhà Bác, và gắn dây vào tham quan công trình xây Lăng Bác ở Hà Nội, chính ở công trường này tiểu đoàn «19-5» cũng đã được cử các chiến sĩ thợ giỏi nhất về xây dựng ở đây.

Anh phác thảo công trình tượng đài kỷ niệm Bác với tất cả tâm hồn và những quan sát các công trình đã có ở các nơi và tạo nên một công trình của lòng tin. anh hy vọng sẽ hoàn thành công trình tượng Bác ở đây đúng với thời gian khánh thành lăng Bác 19-5-1975.

Đào Nhuận đã phát hiện ra một sự trùng hợp lý thú : Công trình tượng Bác ở đây cũng có một chiều cao kiến trúc bằng chiều cao kiến trúc của Lăng Bác, bằng 22,5 mét.

Những tình cảm của Nguyễn Lương và những tìm hiểu phát hiện trong quá trình xây dựng đã truyền cho đơn vị thêm sức mạnh của lòng tin, cây đũa mạnh tốc độ thi công.

NHỮNG NGƯỜI DỰNG TƯỢNG ĐÀI CHIẾN THẮNG

Tiếng lành đồn xa

Chính trị viên Trần Huy Tiệm còn được đón tiếp nhiều anh em cán bộ chiến sĩ cũ về thăm và tham gia xây dựng tượng đài. Đó là đại đội trưởng Nguyễn Trọng Đào, đại đội phó Hoàng Văn Tố đang học ở trường văn hóa ở Quân khu, đã tranh thủ những ngày chủ nhật về khiêng vôi gánh vữa cùng anh. Là lái xe Nguyễn Văn Quyết từ một đơn vị phía trong, mỗi lần đi công tác qua lại ghé về đơn vị cũ khi thì một đêm, lúc một buổi, xe gạch chở cát với đơn vị.

Cả Trần Văn Ích là chiến sĩ cũ của đại đội 3. Mấy năm trước, Ích đã để lại những ấn tượng không tốt đẹp. Đạo đó, Ích từ một đơn vị thu dụng được bổ

sung về đây. Hàng trăm anh em thu dung khác đã được tập thể ở đây giúp đỡ giáo dục, rèn luyện và trở thành chiến sĩ tốt. Đại đội 4, đại đội 3 với 100% chiến sĩ thu dung đã lên đường đi chiến trường tới đích an toàn không rớt một người nào. Riêng Ích đã không chịu rèn luyện, lại tự do vô kỷ luật, gây gổ đánh nhau, cãi lại cán bộ, rồi trốn tránh nhiệm vụ. Nhưng cán bộ chiến sĩ ở đây vẫn kiên trì giáo dục, giúp đỡ Ích. Lần 1, lần 2... đến lần 3, Ích mới chuyển biến và viết đơn tình nguyện đi chiến đấu. Ích đã đến chiến trường cùng đại đội 1 năm 1971. Ở chiến trường, anh đã lập được công, rồi bị thương, vừa qua được an dưỡng. Nghe tin đơn vị xây dựng tượng đài, anh xin nghỉ phép một tuần lễ về thăm đơn vị cũ. Thấy sự chuyển biến lớn lao và nhanh chóng của tiểu đoàn, anh rất đỗi ngạc nhiên và càng thêm ân hận với năm tháng ở đây. Giờ đây anh cũng gánh vác trách nhiệm, vác sắt, khiêng dầm với chính trị viên Tiêm và những chiến sĩ mới không ai biết anh. Anh lao động một cách tích cực, thật sự và hồ hởi. Ích như muốn dùng hành động của mình để đền bù lại những lỗi lầm của anh trước đây và như để xin lỗi người chính trị viên già đáng tuổi cha anh, mà trước đây đã có lần anh thiếu tôn trọng. Vừa lao động, Ích vừa kể chuyện cho số anh em chiến sĩ mới nghe về đại đội 1 của anh đã giữ vững và phát huy truyền thống của tiểu đoàn thế nào, về tiếng vang và sự khâm phục đối với tiểu đoàn công binh « 19-5 », anh kể cả về nỗi ân hận day dứt trong lòng anh nữa.

Không khí lao động xây dựng tượng đài còn thu hút nhiệt tình của bà con dân bản ở đây và các đơn vị bạn xung quanh. Các cô Xuân, cô Huệ ở cửa hàng

ăn không những vào chơi thăm, bán giải khát mà còn xắn quần áo tham gia vác đất với cánh đắp tượng không quản lấm bần. Đơn vị thiếu xe ô tô vận tải đã có xe cải tiến, xe trâu của bà con Đồng Lãng. Ngay đến cả cụ Ca khó tính nhất cũng đưa cả chiếc xe mới cho anh em đại đội 2 chở gạch. Ở xí nghiệp vôi, sẵn sàng cho xe húc sang húc đất, san dọn mặt bằng...

Trần Huy Tiệm, Phạm Viết Môn đều hiểu rằng, những tình cảm của cán bộ chiến sĩ, những nhiệt tình của nhân dân và cơ quan bè bạn không phải mỗi lúc mà có, nó đòi hỏi phải có một sự tích lũy lâu dài. Xuất phát từ việc giữ vững và phát huy truyền thống đơn vị, từ mối quan hệ quần dân, quan hệ xã hội chủ nghĩa, vô tư và đúng đắn nhất của tập thể đảng ủy, cán bộ và chiến sĩ ở đây. Và một lần nữa Trần Huy Tiệm lại nhận ra rằng: «Đừng sợ đơn độc, cứ làm đi. Nếu đó là việc tốt, thì sẽ có người ủng hộ anh, cùng làm với anh...»

..

Nguyễn Thành Chương phải về cơ quan xin nghị phép thêm, cơ quan sẵn sàng ủng hộ anh dựng tượng Bác. Nhưng anh lại bị ốm. Nằm trên giường bệnh không yên, khi vừa dứt cơn sốt, anh lại lao về đơn vị.

Vừa đến nơi, anh vội chạy sang công trường. Kỹ sư Nguyễn Lương đang đứng ở tầng dáo trên cùng chỉ huy việc dựng lắp tượng đài. Anh bỗng kinh ngạc khi thấy công việc đã tiến hành gần xong. Chỉ trong vòng mấy ngày anh vắng mặt, một khung giàn dáo

bằng thép cao vút trên lằng bốn đã được dựng lên, rộng rãi và chắc chắn, với những tời, puli, dây cáp, dây neo, rất đơn giản nhưng bố trí thật khoa học, họ đã dựng lắp gần xong.

Vậy mà mấy ngày nằm trên giường bệnh và ngay cả trên đường về đây, Chương vẫn băn khoăn chưa hình dung nổi, mình sẽ phải đưa một khối lượng nặng 10 tấn ấy lên cao bằng cách nào, trong khi các phương tiện hiện đại như cần cẩu cao không có, tháp (đi cũng không, ngay cả cầu của đơn vị cũng đã mang đi chiến đấu. Một mối lo ngại mơ hồ ám ảnh anh, hay là công sức của anh và của anh em đành phải bỏ dở dang (?).

Mãi đến bây giờ anh mới thấy hết sức mạnh của cán bộ chiến sĩ ở đây. «Thì ra khi mà người ta đã có quyết tâm thì hoàn cảnh nào họ cũng tìm được một biện pháp thích hợp».

Đào Nhuận, họa sĩ mới của đơn vị, đã thay Chương đảm bảo được phần mỹ thuật của tượng, không có gì sai sót. Và bây giờ đứng ngắm tượng đài, Chương mới thấy tỷ lệ của tượng đài và nhà bảo tàng thật cân xứng, một sự cân xứng kiến trúc mỹ thuật hợp lý, hài hòa, và anh càng thấm thía rằng, tầm vóc tượng đài và nhà bảo tàng đó, đối chiếu với chiều sâu tầm vóc của tiểu đoàn này, trong thời diêm lịch sử này, chưa phải đã là quá cao.

Đối với những đơn vị có những kỷ niệm thiêng liêng, có những chiến công lừng lẫy và truyền thống vẻ vang, càng phải được trân trọng hơn nữa, đó là biểu lộ sự tôn kính, lòng biết ơn và lòng trung thành vô hạn đối với Đảng và Hồ Chủ tịch. Anh nguyện sẽ

án sáng góp công sức của mình vào những công trình trân trọng đó. Nguyễn Thành Chương thực sự phấn khởi và tin tưởng tin vào đơn vị, tin vào đồng đội, tin vào chính bản thân anh. Anh thấy mình như khỏe hẳn lên. Anh chạy băng băng lên giàn dáo trên cùng với kỹ sư Nguyễn Lương.

Những ánh lửa lóe lên trong tay thợ hàn Ninh và Chuẩn. Từ ngoài đường 21 tới phố Chi Nhè, từ cánh đồng lúa Đồng-Nội đến những bãi chè Sông Bôi, từ trường dân tộc đến trường máy kéo, mọi người đều hướng về ngôi nhà bốn tầng, họ theo dõi hồi hộp và chờ đợi từng giờ phút của tượng đài. Ánh lửa hàn lóe mãi trong đêm, sáng cả một vùng đồi núi.

..

Tin tiêu đoàn « 19-5 » xây dựng xong tượng đài Hồ Chủ tịch và nhà bảo tàng với quy mô lâu bền, trong dịp kỷ niệm 85 năm ngày sinh Bác, chuyển đi rất nhanh, rất xa. Nhân dân quanh vùng tấp nập kéo đến xem, nhất là những ngày nghỉ, người đến đông như chảy hội.

Đoàn xe của Nguyễn Văn Dần, Lê Đức Tài từ Sài Gòn chiến thắng trở về, cũng khẩn trương về kịp ngày kỷ niệm ở đơn vị.

Tin tiêu đoàn « 19-5 », ở các bến Mây, bến Xê, lại được lệnh chiến đấu tiếp theo, đơn vị có nhiệm vụ chuyển sang đảm bảo giao thông ở chiến trường miền Tây - Lào - ngày kỷ niệm 19-5 ở đây sẽ do tiểu đoàn trưởng

ông Đoàn Hanh chủ trì. Chính trị viên Nguyễn Hữu Vược dẫn đầu một đoàn đại biểu các đơn vị về căn cứ dự lễ khánh thành tượng đài và nhà bảo tàng, kỷ niệm 85 năm ngày sinh Bác và 17 năm ngày thành lập tiêu đoàn. Nguyễn Hữu Vược đã được bàn bạc về thiết kế từ đầu, đã được xem bản vẽ, và từng bước nghe tin tốc độ thi công ở nhà, mới mấy tháng nay xa đơn vị trở về mà anh bỗng ngỡ ngàng.

Nhà bảo tàng và tượng Bác cao lồng lộng và trong sáng làm sao? Mặt hồ trong xanh phẳng lặng soi bóng tượng đài rõ nét làm sao? Bóng và hình như hai tượng đài đối xứng với nhau trong một bức tranh thủy mặc, càng làm cho khu vực doanh trại của tiêu đoàn thêm nguy nga lộng lẫy. Vốn là người đã kinh qua xây dựng, Nguyễn Hữu Vược đã hình dung thấy công việc của các đồng chí ở nhà không phải là đơn giản, có một cái gì lớn lao toát ra ở đây, bao la và rộng rãi. Anh bỗng sững sờ, đứng lặng dưới chân tượng đài.

« ... Bác ơi, Bác vẫn đứng đây, giơ tay vẫy gọi, như 10 năm về trước trên nhịp cầu này. Bác tươi cười bên đàn con hơn hở. Bác ân cần như người mẹ thăm con. Bác dặn dò như lời non nước; « Các chiến sĩ công binh. Phải dũng cảm hy sinh. Đề giữ vững giao thông. Đưa xe pháo ra tiền tuyến. »

Bài hát nhịp cầu in dấu chân người bỗng vang lên trong lòng Nguyễn Hữu Vược, niềm tự hào về Bác, về đơn vị, về đồng đội, về những người anh đi trước, niềm tin yêu tha thiết dạt dào dâng lên trong lòng anh, anh bỗng nghẹn ngào cảm động...

Chính trị viên Trần Huy Tiệm đang chăm sóc vườn cây ơn Bác Hồ, nghe tiếng xe về, anh vội chạy ra đón Nguyễn Hữu Vượng và các đồng chí từ chiến trường trở về chính trị viên phó Môn, Đào Nhuận, Phạm Tiến, Hồng, Phúc... và đông đủ anh em ở nhà đều có mặt ở đây. Cảm động nghẹn ngào, vui cười hả hả, Chính trị viên Nguyễn Hữu Vượng chạy lại ôm chầm lấy chính trị viên Trần Huy Tiệm, rồi nâng bổng anh lên và reo to :

- Hoan hô anh cả, Hoan hô các đồng chí ! Cảm ơn các đồng chí - những người đã dựng lên tượng đài Hồ Chí Minh, tượng đài chiến thắng của tiêu đoàn ta !

Mọi người đều vỗ tay và reo lên :

- Hoan hô ! Hoan hô !

Chính trị viên Trần Huy Tiệm mặt đỏ bừng, anh gỡ tay Nguyễn Hữu Vượng nhảy xuống đất, rồi anh chạy đến công kênh một chiến sĩ mới ở chiến trường về lên vai và nói to :

- Hoan hô các đồng chí ở chiến trường ! Chúng tôi phải cảm ơn các đồng chí mới phải. Chính các đồng chí mới là những người lập chiến công trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Chính các đồng chí mới là những người dựng lên tượng đài chiến thắng của tiêu đoàn :

Tiếng hò reo của chiến sĩ càng to hơn. Rồi tự nhiên không ai bảo ai, mọi người đều chỉnh đốn hàng ngũ với tư thế nghiêm trang ngược nhìn lên cao, kính cẩn chiêm ngưỡng tượng Bác Hồ.

- Người đã dựng lên tượng đài chiến thắng của toàn dân tộc,

Tôi là lính thợ, ca bài dựng xây
Tôi cầm cái bay, xây tường trát mạch
Gắn cả cuộc đời, với từng viên gạch
Gắn cả cuộc đời tôi với từng viên gạch
Nhớ khi đi chiến dịch, đào sâu bao chiến hào
Công trình xây dựng, dưới làn mưa bom
Khi lên vòm cao ngang tầm sao sáng
Khi xuống hầm sâu, ấm lòng đất mẹ
Ngày mai chôn von, trên đầu ngọn núi
Rồi sẽ mọc lên bao nhà cao ngói mới
Tôi là lính thợ ca bài dựng xây.

....

Tôi là lính thợ, ca bài dựng xây
Giàn dáo tăng mây đêm ngày không mỏi
Có cả tình người gửi vào cát sỏi
Có cả tình của tôi gửi vào cát sỏi
Mũi khoan khoan đá nặng, chẳng cong chẳng oằn
Như lòng lính thợ, xuyên ngàn khó khăn
Khi lên Trường sơn, xây đường phố mới
Khi xuống Cửu long, bắc cầu đập đập
Rồi đây nơi nơi khắp miền Tổ quốc
Thành phố đồng quê mãi còn vang tiếng hát
Của người lính thợ, ca bài dựng xây..

*Lời bài hát : Bài ca lính thợ - Nhạc : Lương Hiên, phỏng
thơ Nguyễn Chương, huy chương vàng hội quần vợt toàn
quốc 1980)*

CHƯƠNG VI

NHỊP CẦU IN DẤU CHÂN NGƯỜI

MẶT TRẬN MỚI

Đầu năm 1976, tiểu đoàn « 19-5 » đã hoàn thành nhiệm vụ chi viện cho chiến trường miền Tây - Lào thì được lệnh trở về nước, về căn cứ và chuẩn bị nhận nhiệm vụ mới. Chính trị viên Nguyễn Hữu Vượng đã chuẩn bị cho đơn vị một chương trình ăn tết trên đất bạn thật đầy đủ và rôm rả, nhưng mệnh lệnh hành quân đã làm phá vỡ kế hoạch của anh. Còn đoàn trưởng Ngô Doãn Hanh và tiểu đoàn phó Hoàng Anh Tự thì lo nhất là làm sao bảo đảm được người, xe máy, khí tài « đi đến nơi, về đến chốn ». Các anh đã « đi đến nơi » - hết chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, các anh lại được chuyển sang chiến dịch miền Tây - chi viện nước Lào anh em, trên tinh thần quốc tế vô sản cao cả. Còn việc « đi đến chốn » bây giờ không phải ít khó khăn, lãnh đạo tinh thần tư tưởng bộ đội không khó, nhưng làm sao bảo đảm được xe máy, khí tài vốn đã hư hỏng xộc xệch, phải được tu sửa hoàn chỉnh lại để có thể liên tục chiến đấu được, mặt khác bảo đảm được đội hình, kỷ luật hành quân, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Có biết bao đơn vị khi đi thi tốt,

